ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 80 /2026/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 08 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9476/TTr-SXD ngày 22/8/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, gồm:

1. Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thẩm quyền nghiệm thu công trình xây dựng của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.

2. Phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng:

a) Phân cấp tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình.

b) Phân cấp tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng.

c) Phân cấp thẩm quyền xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình xây dựng hết thời hạn sử dụng theo thiết kế.

d) Phân cấp thẩm quyền chủ trì giải quyết sự cố công trình.

e) Các nội dung khác thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với:

1. Các Sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

4. Các chủ đầu tư; các tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Chương II

QUY ĐỊNH BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, THI CÔNG XÂY DỰNG VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 3. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, công trình thuộc dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan chủ quản theo pháp luật về đầu tư công hoặc là cơ quan có thẩm quyền theo pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm e khoản 2 Điều 26 và khoản 5 Điều 51 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP như sau:

a) Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng (trừ các công trình quy định tại điểm d khoản này): công trình dân dụng; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình công nghiệp nhẹ; công trình sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng; công trình giao thông.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường (trừ các công trình quy định tại điểm d khoản này).

c) Sở Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ các công trình quy định tại điểm a, điểm d khoản này).

d) Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh đối với các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trong phạm vi được giao quản lý.

2. Thẩm quyền kiểm tra công trình hoặc hạng mục công trình lấn biển của dự án đầu tư lấn biển được thực hiện theo quy định pháp luật về đất đai. Thẩm quyền kiểm tra đối với hạng mục công trình, công trình xây dựng còn lại của dự án đầu tư lấn biển thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng khu đô thị

Phân giao tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng khu đô thị quy định tại điểm c khoản 5 Điều 31 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP như sau:

1. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì thực hiện việc tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng khu đô thị được đầu tư xây dựng thuộc địa bàn hành chính cấp xã theo quy định pháp luật.

2. Đối với công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 xã, phường, đặc khu trở lên thì thực hiện như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì thực hiện việc tiếp nhận bàn giao các công trình xây dựng thuộc địa bàn hành chính cấp xã quản lý.

b) Đối với các công trình xây dựng nằm trên địa bàn hành chính từ 02 xã, phường, đặc khu trở lên: Sở Xây dựng chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng theo quy định.

3. Nguyên tắc, yêu cầu, nội dung, trình tự, quyền và trách nhiệm của các bên liên quan trong tiếp nhận, bàn giao công trình xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

4. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về cơ quan, đơn vị tiếp nhận bàn giao công trình xây dựng trong khu đô thị thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương III

PHÂN CẤP MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, THI CÔNG XÂY DỰNG VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 5. Phân cấp tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình

Phân cấp tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình quy định tại khoản 4 Điều 41 và khoản 5 Điều 51 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP (nội dung công việc thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP) như sau:

1. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình đối với các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trong phạm vi được giao quản lý.

2. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương theo chuyên ngành quản lý tổ chức thực hiện đánh giá an toàn công trình đối với các công trình còn lại (trừ các công trình quy định tại khoản 1 Điều này).

Điều 6. Phân cấp tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác, sử dụng

Phân cấp tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác, sử dụng quy định tại điểm a khoản 6 Điều 42 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP như sau:

Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, công trình xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác, sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc địa bàn hành chính cấp xã quản lý.

Điều 7. Phân cấp thẩm quyền xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế

Phân cấp thẩm quyền xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình xây dựng hết thời hạn sử dụng theo thiết kế quy định tại điểm a khoản 9 Điều 43 và khoản 5 Điều 51 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP như sau:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét và cho ý kiến đối với các công trình xây dựng cấp III, cấp IV thuộc địa bàn hành chính cấp xã quản lý (trừ các công trình quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình đối với các công trình thuộc dự án được đầu tư xây dựng trong phạm vi được giao quản lý.

3. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương theo chuyên ngành quản lý xem xét và cho ý kiến đối với các công trình còn lại.

Điều 8. Phân cấp thẩm quyền chủ trì giải quyết sự cố công trình

Phân cấp thẩm quyền chủ trì giải quyết sự cố công trình theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 46 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP như sau:

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng thuộc địa bàn hành chính cấp xã quản lý.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ về nội dung quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng đến Sở Xây dựng trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định. Nội dung, biểu mẫu và thời gian thực hiện của các báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Các sở, ban, ngành; Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các tổ chức và cá nhân thực hiện đúng Quyết định này; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *10* tháng *10* năm 2026.

2. Điều 5 và Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

Công trình xây dựng khởi công trước ngày Nghị định số 207/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP, đã được cơ quan chuyên môn về xây

dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra công tác nghiệm thu theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND và ban hành văn bản không chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của chủ đầu tư thì chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức rà soát, khắc phục các tồn tại của công trình và báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu theo Quyết định này để thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hòa Nam

Nơi nhận:
- Như Điều 12;
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Khánh Hòa;
- Các phòng: TH, KT, KGVX, XDNĐ;
- Lưu: VT, TV. (Lĩnh)